

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
NGÀNH SƯ PHẠM TIN HỌC**

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO**

- 1. Ngành đào tạo: Sư phạm Tin học/Informatic Teacher Education*
- 2. Mã ngành: 7140210*
- 3. Chứng nhận kiểm định:*
- 4. Trình độ đào tạo: Đại học*
- 5. Loại hình đào tạo: Chính quy*
- 6. Điều kiện tuyển sinh: Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia và xét tuyển theo quy định của Trường ĐH Hồng Đức*
- 7. Điều kiện tốt nghiệp: Hoàn thành chương trình theo quy định hiện hành*
- 8. Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân sư phạm*
- 9. Đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Hồng Đức*

**II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**II.1. Mục tiêu chung**

Đào tạo giáo viên phổ thông môn Tin học, giáo viên/giảng viên giảng dạy các học phần Tin học ở các trường THPT, Cao đẳng, Đại học, cũng như làm việc trong các cơ quan nghiên cứu liên quan đến các vấn đề về Tin học. Sinh viên ra trường có kiến thức về lý luận - phương pháp giảng dạy Tin; có kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, tâm lý học, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, công nghệ số,...; có khả năng tự học, tự nghiên cứu khoa học để hoàn thiện và nâng cao năng lực làm việc đáp ứng với các yêu cầu đổi mới trong lĩnh vực giáo dục; có thể làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm; có năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm cá nhân.

## II.2. Mục tiêu cụ thể

PO1. Người học được cung cấp hệ thống tri thức lý luận Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối lãnh đạo của Đảng CSVN, chính sách, Pháp luật của Nhà nước. Trên cơ sở đó, hình thành được thế giới quan, phương pháp luận khoa học, cách mạng; tạo dựng được niềm tin vững chắc vào vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam; nâng cao bản lĩnh chính trị và ý thức công dân, góp phần xây dựng đất nước Việt Nam giàu mạnh. Có hiểu biết sâu sắc về nét đặc trưng của tự nhiên, văn hóa và con người xứ Thanh.

PO2. Người học được cung cấp các kiến thức về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và công nghệ số; có năng lực sử dụng ngoại ngữ trong các hoạt động dạy học, giáo dục, nghiên cứu khoa học và các hoạt động nghề nghiệp khác.

PO3. Người học được cung cấp kiến thức về các đặc điểm tâm lý lứa tuổi, tâm lý học sư phạm, các kiến thức cơ bản về các hoạt động sư phạm trong nhà trường phổ thông, biết cách thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động phát triển nghề nghiệp trong trường phổ thông; có kiến thức về cơ cấu tổ chức, phân cấp, phân quyền trong các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, nắm vững luật, văn bản dưới luật liên quan đến hoạt động giáo dục, vận dụng linh hoạt các kiến thức đó vào quá trình học tập và các hoạt động giáo dục.

PO4. Người học được cung cấp kiến thức về phương pháp dạy học Tin học, khoa học máy tính, mạng máy tính, ngôn ngữ lập trình, cơ sở dữ liệu để giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực giáo dục môn Tin học và các vấn đề công nghệ thông tin khác.

PO5. Người học có kỹ năng hợp tác và làm việc trong môi trường số; thể hiện kỹ năng giải quyết các bài toán thực tế bằng công nghệ số; có kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, trình bày, làm việc nhóm, tự tu dưỡng đạo đức, tự học tập, tự nghiên cứu, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có kỹ năng lập kế hoạch và tham gia các hoạt động ngoại khóa, hoạt động vì môi trường xanh, hoạt động văn hoá, xã hội, từ thiện, đánh giá và điều chỉnh được bản thân trong hoạt động học tập, bồi dưỡng và phát triển nghề nghiệp.

PO6. Người học có năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm, có đạo đức nghề nghiệp, tác phong chuẩn mực của một nhà giáo.

### III. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình được thiết kế đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được các chuẩn đầu ra sau đây:

PLO1. Phân tích và đánh giá được những kiến thức lý luận của Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng HCM, đường lối lãnh đạo của Đảng CSVN, chính sách, Pháp luật của Nhà nước; vận dụng được những nguyên lý, những quy luật, những luận điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng HCM cũng như chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra trong quá trình học tập, tu dưỡng, rèn luyện của bản thân đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo.

PLO2. Vận dụng kiến thức về quy luật phát triển tâm lí, nhận thức, trí tuệ, xã hội và thể lực có ảnh hưởng đến học tập của học sinh; Áp dụng kiến thức về kế hoạch, phương pháp dạy học, kiểm tra - đánh giá, phát triển chương trình môn Tin học; Vận dụng kiến thức về chính trị, pháp luật, kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành Tin học để tổ chức, thực hiện các hoạt động giáo dục, trải nghiệm, hướng nghiệp và văn hóa nhà trường.

PLO3. Vận dụng các kiến thức về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và công nghệ số; Hình thành kỹ năng tư duy phản biện, tư duy hệ thống, giải quyết vấn đề và sáng tạo đối với ngành giáo dục; hình thành kỹ năng tự học và nghiên cứu theo định hướng phát triển nghề nghiệp; Hình thành kỹ năng vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích hợp, dạy học phân hóa, kiểm tra-đánh giá phù hợp với bối cảnh và khả năng người học môn Tin học; Thể hiện kỹ năng giáo dục để rèn luyện đạo đức, lối sống cho học sinh và xây dựng môi trường giáo dục môn Tin học; Kết hợp kỹ năng thực hành cơ bản và chuyên sâu trong lĩnh vực Tin học

PLO4. Thiết kế, triển khai và vận hành được các hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục môn Tin học (kế hoạch, nội dung, công cụ/thiết bị/phương tiện/tài liệu, phương pháp, kiểm tra – đánh giá); xây dựng môi trường giáo dục và nghiên cứu khoa học để đáp ứng yêu cầu công việc và bối cảnh nghề nghiệp; Triển khai và vận hành các hệ thống thông tin trong giáo dục

PLO5. Giải thích được các kiến thức cơ bản và cốt lõi về cấu trúc dữ liệu, nguyên lý lập trình, an toàn và bảo mật thông tin, trí tuệ nhân tạo, cơ sở dữ liệu, công nghệ phần mềm; các nguyên lý về kiến trúc cơ bản của máy tính, hệ điều hành, chức năng và nguyên lý hoạt động của các thành phần trong máy tính; mô

tả được các phương pháp, kỹ thuật về thiết kế, xây dựng và quản trị mạng máy tính.

PLO6. Sử dụng thành thạo công nghệ lập trình để xây dựng và phát triển các ứng dụng CNTT; hoặc vận dụng, phân tích, đánh giá các phương pháp phân tích thiết kế phần mềm để xây dựng, phát triển các giải pháp CNTT; hoặc thiết kế, xây dựng và quản trị các mạng máy tính, hạ tầng công nghệ thông tin.

PLO7. Thể hiện kỹ năng giao tiếp đa phương thức trong các hoạt động cá nhân và nghề nghiệp; Đạt được trình độ ngoại ngữ (Tiếng Anh) bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT; Sử dụng được các tài liệu bằng tiếng Anh nhằm hỗ trợ và nâng cao hiệu quả học tập và tự nghiên cứu.

PLO8. Thể hiện kỹ năng hợp tác, phối hợp chuyên môn với đồng nghiệp và cộng đồng trong công tác giáo dục; Tổ chức nhóm hiệu quả trong các hoạt động giáo dục; sử dụng được các phương pháp quản lý thời gian và nguồn lực phù hợp; có khả năng thuyết trình, phân tích, đánh giá và tổng hợp các vấn đề liên quan đến lĩnh vực CNTT

PLO9. Thể hiện phẩm chất cá nhân và trách nhiệm nghề nghiệp trong hoạt động giáo dục, dạy học cũng như các hoạt động chuyên môn khác: Thể hiện phẩm chất cá nhân, đạo đức chuẩn mực của một nhà giáo; Lựa chọn thái độ hành xử chuẩn mực trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; Phân tích bối cảnh xã hội với giáo dục dựa vào đặc điểm và tình hình tại địa phương; Lựa chọn hoạt động dạy học, giáo dục phù hợp với bối cảnh nhà trường.

#### **IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN SAU KHI TỐT NGHIỆP**

- Làm công tác giảng dạy môn Tin học ở các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung học chuyên nghiệp, các trường Cao đẳng, Đại học.

- Là nghiên cứu viên trong các trường Đại học hay Viện nghiên cứu về lĩnh vực Công nghệ thông tin.

- Làm việc ở các công ty trong lĩnh vực công nghệ thông tin, với các vị trí công việc khác nhau, như: lập trình viên, thiết kế chương trình và dữ liệu, quản trị các hệ cơ sở dữ liệu, kiểm thử viên phần mềm, nghiên cứu viên,...

- Phụ trách mảng công nghệ thông tin trong các tổ chức hành chính, các doanh nghiệp, các cơ sở giáo dục và đào tạo,...

## V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Có khả năng tự học để hoàn thiện, bổ sung, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngành CNTT

- Được trang bị kiến thức khoa học cơ bản và chuyên ngành tương đối hoàn chỉnh, đủ để có thể học tập tiếp trình độ sau đại học.

## VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

STT	Đại học	Thời gian đào tạo	Thực tập bên ngoài	Tổng thời gian/tín chỉ (TC)	Chuyên ngành
1	Đại học Sư phạm Hà Nội	4 năm	Tuỳ chọn	4 năm/136	Cử nhân sư phạm Tin học
2	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	4 năm	Tuỳ chọn	4 năm/135	Cử nhân sư phạm Tin học
3	Đại học Vinh	4 năm	Tuỳ chọn	4 năm/126	Cử nhân sư phạm Tin học
4	Đại học Hải Phòng	4 năm	Tuỳ chọn	4 năm/133	Cử nhân sư phạm Tin học
5	Đại học Sư phạm TP HCM	4 năm	Tuỳ chọn	4 năm/134	Cử nhân sư phạm Tin học

### Liên kết tham khảo:

- Chương trình đào tạo Sư phạm Tin học của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội  
<https://tuyensinh.hnue.edu.vn/khung-chuong-trinh/p/khung-chuong-trinh-dao-tao-su-pham-tin-hoc---k69-319>
- Chương trình đào tạo Sư phạm Tin học của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2  
[https://quanly.hpu2.edu.vn/center\\_data/hpu2.edu.vn/ps\\_cms\\_articles/file/CTD\\_T/9.SU\\_PHAM\\_TIN\\_HOC\\_2020.pdf](https://quanly.hpu2.edu.vn/center_data/hpu2.edu.vn/ps_cms_articles/file/CTD_T/9.SU_PHAM_TIN_HOC_2020.pdf)
- Chương trình đào tạo Sư phạm Tin học của Khoa Tin học, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh:

[https://vinhuni.edu.vn/upload/ctdt/chinhquy/7140210\\_SPTinhoc.pdf](https://vinhuni.edu.vn/upload/ctdt/chinhquy/7140210_SPTinhoc.pdf)

4. Chương trình đào tạo Sư phạm Tin học của Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Hải Phòng

<https://fit.dhhp.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-nganh-su-pham-tin-hoc/>

5. Chương trình đào tạo Sư phạm Tin học của Trường Đại học Sư phạm TP HCM

<https://drive.google.com/file/1qQj4IM0rzoFMn4klxsGjoRFCNJp4E4IZ/view>

**TRƯỜNG KHOA**



**Phạm Thế Anh**

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Lê Hồng Bá Huyền**